TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **134/**2024/QĐCNTTLH	*Yên Sơn, ngày 25 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Bà Phan Thị T, sinh năm 1959 và ông Phạm Văn S, sinh năm 1949.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Phan Thị T, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn 11, xã T, huyện Y, tỉnh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Phan Thị T, sinh năm 1959

- Người bị kiện: Ông Phạm Văn S, sinh năm 1949

Cùng địa chỉ: Thôn 11, xã T, huyện Y, tỉnh T.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị T và ông Phạm Văn S (Giấy chứng nhận kết hôn số 73, Quyển số 1, ngày 26/3/2000 tại UBND xã T, huyện Y, tỉnh T).

- Về con chung: Bà Phan Thị T và ông Phạm Văn S cùng xác định ông bà không có con chung nên không đề nghị tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, về vay nợ chung: Bà Phan Thị T và ông Phạm Văn S xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn ;
- UBND xã T;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy